

Số: 63/2026/QĐST-DS

Quảng Trị, ngày 05 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S (S1)**; địa chỉ trụ sở chính: số B N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là: Ông Bùi Ngọc T; chức vụ: chuyên viên thu hồi nợ muộn - S1 chi nhánh Q; địa chỉ: số D đường T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (theo Giấy uỷ quyền số 60/2026/GUQ-CNQT ngày 25/3/2026).

- Bị đơn: ông **Lê Xuân H**; địa chỉ: số A Quốc lộ I, khu phố E, phường N, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Lê Xuân H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S (S1) số tiền nợ phát sinh từ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 06/08/2020 (Thẻ tín dụng số 970403 - 2669), tạm tính đến ngày 24/4/2026 là: **95.944.880 đồng** (*Chín mươi lăm triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, tám trăm tám mươi đồng*), trong đó: nợ gốc là 30.000.000 đồng; lãi trong hạn là 2.805.43 đồng; lãi quá hạn là 61.904.233 đồng; phí trễ hạn: 975.195 đồng; phí vượt hạn mức: 260.009 đồng.

Ông Lê Xuân H phải tiếp tục thanh toán tiền lãi, phí phát sinh tính từ ngày 25/4/2026 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP S (S1), với mức lãi suất thoả thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 06/08/2020 đã ký.

2.2. Về án phí:

- Ông Lê Xuân H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 2.398.622 đồng (*Hai triệu ba trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi hai đồng*).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S (S1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 2.595.218 đồng (*Hai triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm mười tám đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002015 ngày 27/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị (Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5 - Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị (*Phòng THADS KV5*);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HC-TP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đàn